

Số: 15/2020/QĐST -VDS

V X, ngày 14 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Lâm Anh Luyện**;

Thư ký phiên họp: Bà **Trần Thị Nga** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh H tham gia phiên họp: Bà **Võ Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-VDS ngày 29 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 18/2020/QĐST - VDS ngày 06 tháng 10 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Đặng Thị S**, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Địa chỉ: Thôn Bản Ngàn, xã Kim L, huyện V, tỉnh H. Hôm nay vắng mặt (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Phàn Văn B**, sinh ngày 13-3-1993; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Địa chỉ trước khi biệt tích: Thôn Bản Ngàn, xã Kim L, huyện V, tỉnh H

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn đề ngày 22 tháng 5 năm 2020 yêu cầu giải quyết về việc tuyên bố một người mất tích của chị Đặng Thị S có nội dung:

Chị Đặng Thị S và anh Phàn Văn B xây dựng gia đình với nhau không được tìm hiểu mà do bố mẹ hai bên cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kim L, huyện V, tỉnh H vào ngày 10-10-2013. Trong quá trình chung sống vợ, chồng hòa thuận, hạnh phúc và đã có hai con chung là cháu Phàn Thị Tường V, sinh ngày 03-7-2014 và cháu Phàn Bảo Ng, sinh ngày 24-5-2017. Đến tháng 02-2018 anh Phàn Văn B đã tự ý bỏ nhà đi từ đó cho đến nay không có tin tức gì, chị S và người thân đã tìm đủ mọi biện pháp như nhờ anh, em họ hàng, bạn bè thông báo tìm kiếm nhưng đều không có kết quả, đến nay vẫn không có tin tức gì của anh B nên chị S làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H tuyên bố anh Phàn Văn B mất tích.

Sau khi Tòa án nhân dân huyện V thụ lý đơn yêu cầu của chị S, Tòa án đã ra Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, cụ thể là thông báo tìm kiếm trên báo Công lý ba số liên tiếp 46 + 47 và 48 ra các ngày 05-6-2020, ngày 10-6-2020 và ngày 12-6-2020 và thông báo trên đài tiếng nói Việt Nam được phát sóng vào các ngày 09, 10-6-2020 và ngày 11-6-2020.

Tại phiên họp chị Đặng Thị S vắng mặt Chủ tọa công bố toàn bộ đơn và các tài liệu có trong hồ sơ chị S có quan điểm yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Phan Văn B mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên họp có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Việc thu thập chứng cứ, lập hồ sơ, trình tự thủ tục tại phiên họp đã tuân theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Quan điểm giải quyết vụ án: Xét thấy yêu cầu của chị Đặng Thị S về việc tuyên bố anh Phan Văn B mất tích là có căn cứ do việc anh B là chồng của chị Đặng Thị S đã bỏ nhà đi từ tháng 02 năm 2018 cho đến nay không về, mặc dù chị S và Tòa án nhân dân huyện V đã tiến hành các thủ tục thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật, đến nay đã quá thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông báo nhưng không có tin tức gì về anh B đang ở đâu. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu của chị S về việc tuyên bố anh B mất tích theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Lệ phí dân sự sơ thẩm và chi phí đăng tin chị S chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đặng Thị S có đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với anh Phan Văn B theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện V theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40 và Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Đặng Thị S và anh Phan Văn B xây dựng gia đình với nhau không được tìm hiểu mà do bố mẹ hai bên cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kim L, huyện V, tỉnh H vào ngày 10-10-2013. Trong quá trình chung sống vợ, chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có hai con chung là cháu Phan Thị Tường V, sinh ngày 03-7-2014 và cháu Phan Bảo Ng, sinh ngày 24-5-2017. Đến tháng 02-2018 anh Phan Văn B đã tự ý bỏ nhà đi từ đó cho đến nay không có tin tức gì, chị S và người thân đã tìm đủ mọi biện pháp như nhờ anh, em họ hàng, bạn bè thông báo tìm kiếm nhưng đều không có kết quả, đến nay vẫn không có tin tức gì của anh B nên chị S làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh H tuyên bố anh

Phản Văn B mất tích. Quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện V đã thực hiện việc đăng, phát thông báo tìm kiếm anh B theo đúng quy định của pháp luật. Đến nay, đã hết thời hạn thông báo là 04 tháng, kể từ ngày đăng trên báo Công lý ba số liên tiếp 46 + 47 và 48 ra các ngày 05-6-2020, ngày 10-6-2020 và ngày 12-6-2020 và thông báo trên đài tiếng nói Việt Nam được phát sóng vào các ngày 09, 10-6-2020 và ngày 11-6-2020. Nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh B đang ở đâu. Như vậy, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của chị S, cần tuyên bố anh Phản Văn B mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về con chung của vợ chồng chị S và anh B có hai con chung: Cháu Phản Thị Tường V, sinh ngày 03-7-2014 và cháu Phản Bảo Ng, sinh ngày 24-5-2017, hiện nay các cháu đang ở với chị Đặng Thị S tại thôn Bản Ngàn, xã Kim L, huyện V, tỉnh H. Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không đề cập giải quyết.

[4]. Về tài sản, công nợ không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không đề cập giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Đặng Thị S phải chịu tiền lệ phí theo quy định.

[6]. Chi phí đăng tin thông báo tìm người mất tích trên đài, báo trung ương đã chi phí hết số tiền: 3.000.000đ. Chị Đặng Thị S phải chịu.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định theo quy định Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. **Chấp nhận:** Đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị Đặng Thị S đối với anh Phản Văn B.

2. **Tuyên bố:** Anh Phản Văn B, sinh ngày 13-3-1993; Địa chỉ trước khi biệt tích: Thôn Bản Ngàn, xã Kim L, huyện V, tỉnh H mất tích.

3. **Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:**

Chị Đặng Thị S, phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí chị S đã nộp theo biên lai thu số 02453 ngày 29-5-2020 của chi Cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H (chị S đã nộp đủ)

Chi phí đăng tin: Chị Đặng Thị S phải chịu chi phí đăng tin số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000942 ngày 08-06-2020 của Trung tâm quảng cáo truyền thông đa phương tiện đài tiếng nói Việt Nam và hóa đơn giá trị gia tăng số 0000707 ngày 09-6-2020 của báo Công lý (đã nộp đủ số tiền tạm ứng chi phí đăng tin).

4. **Quyền kháng cáo:** Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thì thời hạn đó tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Đặng Thị S;
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- UBND xã Kim L,
huyện V, tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lâm Anh Luyện